

Đề bài

Phân tích đoạn thơ:

Ai về bên kia sông Đuống
Cho ta gửi tấm the đen
Mấy trăm năm thấp thoáng mộng bình yên
Những hội hè đình đám
Trên núi Thiên Thai
Trong chùa Bút Tháp
Giữa huyện Lang Tài
Gửi về may áo cho ai
Chuông chùa vắng vắng nay người ở đâu.
Những nàng môi cắn chỉ quết trầu
Những cụ già phơ phơ tóc trắng
Những em sột soạt quần nâu
Bây giờ đi đâu, về đâu.

(Bên kia sông Đuống — Hoàng Cầm)

Bài làm

*Nắng quê hương rười rượi đường đìa
Ngọt tiếng hò đưa những chuyến đò xưa.*

(Tổ Hữu)

Hình ảnh quê hương lúc nào cũng đẹp: quê hương của tôi, quê hương của bạn, của nhà thơ... đều đáng yêu biết mấy! Ngày xưa nhà thơ Hoàng Cầm từng có một miền quê hương như vậy. Bây giờ còn đâu khi dẫu giày lủ giặc hằn trên ruộng đồng thay thế bước trâu cày. Bài thơ *Bên kia sông Đuống* ra đời như một bức tranh quê trong một bức thư tâm tình gửi về quê hương. Bài thơ có đoạn viết:

Ai về bên kia sông Đuống

...

Bây giờ đi đâu về đâu

Đoạn thơ mở đầu bằng hình ảnh con sông Đuống. Trong lòng người đi xa, hình ảnh sông Đuống hiện ra đẹp hơn bao giờ hết. Con sông đã được nhắc tới ở những đoạn trên của bài thơ:

Sông Đuống trôi đi

Một dòng lấp lánh

Nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kì

Từ ngày xưa đến bây giờ và có lẽ mãi về sau, không một dòng sông nào trôi trong văn chương với tư thế lạ kì như vậy. Tác giả *Lá diêu bông* đã tìm ra một thứ lá kì diệu cho tình yêu và nhìn thấy dáng vẻ mới của sông Đuống. Dáng vẻ ấy có thể là dáng vẻ trong tâm thức. Trong thời chiến, đến dòng sông cũng không thể trôi bình thường. Nó như một người trần trở, bần khổ. Sông Đuống bây giờ không vội chảy nữa, giữa hai bờ cát trắng, không chảy nữa giữa quê hương quan họ, nó trôi miên man trong tâm tưởng tác giả và hòa vào lịch sử. Dòng sông ấy đang ở trong tình thế khắc nghiệt, không đơn thuần là lằn ranh giới giữa kẻ ở và người đi trong câu thơ:

Đưa người ta không đưa qua sông

Sao có tiếng sóng ở trong lòng

(Thâm Tâm)

Bây giờ sông Đuống là biên giới của sông còn và mất mát... Cho nên, câu thơ mở đầu *Ai về bên kia sông Đuống* nghe vừa bâng khuâng, vừa xót xa. “*Ai*” là “*em*” hay là tác giả, là một người nào đó như một chủ thể trữ tình. Đó là một cách nói, một lí do để cảm xúc dễ trào lên như con sông mà thôi. Mới nghe qua, ta thấy câu thơ như một lời đối thoại, tác giả đang nói với ai đó. Nhưng đọc kĩ, ta thấy câu thơ cũng như cả bài thơ, là một lời độc thoại hướng về người đọc một cảnh tự nhiên. Đó là khám phá nghệ thuật tinh tế và khá độc đáo của nhà thơ xứ Kinh Bắc.

Tiếp nối mạch thơ là những câu thơ thật tự nhiên:

*Cho ta gửi tấm the đen
Mấy trăm năm thắp thoáng mộng bình yên
Những hội hè đình đám
Trên núi Thiên Thai
Trong chùa Bút Tháp
Giữa huyện Lang Tài*

Thực ra, đó là một đoạn thơ khéo léo giới thiệu về quê hương Hoàng Cầm đã chọn một hình ảnh thật tiêu biểu của quê hương (*tấm the đen*) để giới thiệu về ông. Tấm the là một loại vải xưa được cho là quý. Nó thường dùng để may những bộ quần áo trong các dịp tế lễ, hội hè... Nó là biểu tượng văn hóa, là nét đẹp của quê hương quan họ. *Tấm the đen* là hình ảnh nhắc nhở sự bình yên của xứ sở. Sự bình yên đó còn thể hiện ở khắp mọi nơi trên đất Kinh Bắc như:

*Trên núi Thiên Thai
Trong chùa Bút Tháp
Giữa huyện Lang Tài*

Đọc kĩ một chút, ta nhận thấy Hoàng Cầm chọn từ ngữ thật đắt. Những từ *trên, trong, giữa...* chỉ sự bình yên trong mọi không gian. Những địa danh *núi Thiên Thai, chùa Bút Tháp, huyện Lang Tài...* gọi lên vẻ đẹp vừa thơ mộng, vừa trang nghiêm, vừa cổ sơ của vùng đất này.

Câu *Gửi về may áo cho ai* lẽ ra phải ở kế câu *Ai về bên kia sông Đuống* mới hợp lí. Tất nhiên đó chỉ là hình thức. Do ý đồ nghệ thuật, câu này bị đẩy xuống vị trí thứ tám của khổ thơ. Câu thơ này như bản lề nối liền cảnh và người:

*Những nàng môi cắn chỉ quết trâu
Những cụ già phơ phơ tóc trắng
Những em sột soạt quần nâu*

Đủ mọi lứa tuổi, đủ mọi màu sắc! *Những cô nàng* là cách gọi âu yếm của người trai đối với các cô gái. Nổi nhớ thương về làn môi tươi đỏ *cắn chỉ quết trâu* duyên dáng, gọi tình mà e ấp. *Những cụ già* gọi về đáng kính trọng với mái tóc bạc phơ năm tháng. Và *những em* vui sao *sột soạt quần nâu* mới. Cái âm thanh *sột soạt* thật cảm động. Đó là âm thanh của hạnh phúc trẻ được mặc áo mới. Nhà thơ đã nắm bắt được cái âm thanh của sự bình yên và hạnh phúc ấy.

Bổng câu thơ như chùng hẫng xuống: *Bây giờ đi đâu về đâu*. Không phải hỏi mà đây là tiếng thở dài thương tiếc. Hay đây là câu hỏi mà câu trả lời còn ở phía *Bên kia sông Đuống?*

Trích đoạn mà ta vừa phân tích trên chỉ là một trong nhiều nét quê xen kẽ ở nhiều khổ thơ trong bài *Bên kia sông Đuống*. Những nét quê ấy cứ như dồn dập hiện về trong kí ức nhà thơ. Những nét quê hương lung linh tỏa sáng một tình yêu đậm thắm, thiết tha. Những câu thơ trong khổ thơ dài ngắn hình như theo cảm xúc chứ không theo chủ ý nghệ thuật. Cảm xúc lẫn át tất cả, tạo nên một nét đặc sắc của thơ Hoàng Cầm. Từ ngữ như ngẫu hứng mà giàu âm thanh. Giữa những nốt trầm là tiếng vàng, tiếng sét chen nhau, cùng tấu lên khúc nhạc quê hương. Những thanh âm chính là tiếng vọng của lòng người con xa quê...

Đọc đoạn thơ, ta không thể dừng lại được, phải đọc hết bài thơ và dư âm của những câu:

*Sông Đuống cuộn cuộn trôi
Để nó cuốn phăng ra biển
Bao nhiêu đồn giặc toi bờ*

Hay:

*Bao giờ về bên kia sông Đuống
Ta lại tìm em
Em mặc yếm thắm
Em thắt lụa hồng
Em đi cấy hội non sông
Cười mê ánh sáng muôn lòng xuân xanh.*

Cứ ngân nga mãi trong ta một mối tình quê nồng thắm, một niềm tin vào tương lai tốt đẹp của đất nước, của dân tộc.